

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 10-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, thành phố H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại
Ông Nguyễn Quang Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hồng P, sinh năm 1998; giới tính: Nam; ĐKNKTT: Số X, phường C, quận Đ, thành phố H; nơi cư trú: Phòng Y, Khu đô thị E, huyện V, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; họ và tên cha: Trần Thanh S, sinh năm 1967; họ và tên mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1979; TATS: Theo danh chỉ bản số 84 ngày 16 tháng 01 năm 2023 do Công an huyện Gia Lâm lập và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án tiền sự; bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ ngày 07/01/2023 đến ngày 16/01/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1998; trú tại: xã L, huyện V, tỉnh H; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Vũ Quang H, sinh năm 1978; trú tại: xã D, huyện G, thành phố H; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1991; trú tại: tổ dân phố B, thị trấn T, huyện G, thành phố H; vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Trần Thùy D, sinh năm 2002; trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh T; vắng mặt tại phiên tòa.

5. Chị Trần Thị Kim T, sinh năm 2002; trú tại: Khu phố X, xã M, thành phố P, tỉnh N; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 12 giờ ngày 07/01/2023, khi P đang ở tại phòng 1511 tòa Sky Oasis S2, khu đô thị Ecopark, Văn Giang, Hưng Yên thì nhận được điện thoại qua phần mềm Zalo của Nguyễn Đình N gọi cho Trần Hồng P (qua số điện thoại đăng ký zalo là 0981427319) bảo P tìm cho N 02 gái bán dâm để bán dâm cho N và bạn của N là Vũ Quang H. P đồng ý và thống nhất với N mức giá mua dâm là 6.000.000 đồng/1 người. Sau đó, N sử dụng số tài khoản 1021037313 mang tên Nguyễn Đình N mở tại ngân hàng Vietcombank chuyển số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng cho P qua số tài khoản 9779838699999 mở tại ngân hàng MBbank mang tên Trần Hồng P. Sau khi nhận được tiền, P gọi điện cho Vi Trần Thùy D, Trần Thị Kim T bảo D và T đi bán dâm cho N và Hoàng tại căn hộ số 1003 - S210, khu đô thị Vinhomes Oceanpark mà N và Hoàng đã thuê trước đó của anh Nguyễn Mạnh C, SN: 1991, trú tại: Tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội. P thỏa thuận với T và D là T và D sẽ được hưởng số tiền 4.000.000 đồng/1 người/1 lượt bán dâm, còn P được hưởng 2.000.000 đồng/1 người từ việc môi giới bán dâm. T và D đồng ý. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 07/01/2023, khi D đang bán dâm cho N, T đang bán dâm cho Hoàng tại căn hộ số 1003 - S210, khu đô thị Vinhomes Oceanpark thuộc địa phận xã Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện cùng vật chứng và đưa N, Hoàng, D, T về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc, N, Hoàng, D và T đều khai nhận đến phòng căn hộ số 1003 - S210, khu đô thị Vinhomes Oceanpark thuộc địa phận xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố H mua bán dâm qua sự môi giới của Trần Hồng P. Ngày 07/01/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối Trần Hồng P về hành vi môi giới mại dâm.

Vật chứng thu giữ tại phòng ngủ số 1 căn hộ số 1003 - S210, khu đô thị Vinhomes Oceanpark: 02 bao cao su đã qua sử dụng, 01 bao cao su chưa qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ tại phòng ngủ số 2 căn hộ số 1003 - S210, khu đô thị Vinhomes Oceanpark: 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Trần Hồng P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei 1 352051379540005, Imei 2 352051379681098, bên trong có lắp số sim 0565925555, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, số Imei 356592102974785, bên trong lắp số sim: 0981427391, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony SOV37 màu xanh, có số IMEI 354749091085062 đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Trần Thị Kim T: 01 điện thoại Iphone 11 promax, màu vàng, IMEI: 352844114541381, đã cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp thẻ sim số 0338410970.

Vật chứng thu giữ của Vi Trần Thùy D: 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, số Imei: 350627794051009, lắp sim 08880074861.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 18/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố Trần Hồng P về tội: “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Hồng P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trần Hồng P đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Môi giới mại dâm” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hồng P từ 40 tháng tù đến 45 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng trong tài khoản ngân hàng số 9779838699999 mở tại ngân hàng TMCP Quân đội mang tên Trần Hồng P mà Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm đã ra quyết định tạm giữ.

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 03 bao cao su đã qua sử dụng, 01 bao cao su chưa qua sử dụng;

+ Đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, số Imei 356592102974785, bên trong lắp số sim: 0981427391 thu giữ của Trần Hồng P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony SOV37 màu xanh, có số IMEI 354749091085062 thu giữ của Nguyễn Đình N; 01 điện thoại Iphone 11 promax, màu vàng, IMEI: 352844114541381 bên trong lắp thẻ sim số 0338410970 thu giữ của Trần Thị Kim T; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, số Imei: 350627794051009, lắp sim 08880074861 thu giữ của Vi Trần Thùy D có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đề nghị trả lại cho Trần Hồng P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei 1 352051379540005, Imei 2 352051379681098, bên trong có lắp số sim 0565925555 thu giữ của Trần Hồng P không liên quan đến hành vi phạm tội.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin mở lượng khoan hồng cho bị cáo vì thiếu hiểu biết nên đã phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Gia Lâm đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 45 ngày 07/01/2023, tại căn hộ số 1003 - Tòa S210, khu đô thị Vinhomes Ocean park thuộc địa phận xã Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo Trần Hồng P có hành vi môi giới cho Nguyễn Đình N và Vũ Quang H mua bán dâm với Trần Thị Kim T và Vi Trần Thùy D với giá 6.000.000 đồng/người/lượt để thu lợi bất chính thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Hồng P đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Môi giới mại dâm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của BLHS.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự trị an xã hội, đồng thời còn xâm phạm đến đạo đức truyền thống, nếp sống văn minh và thuần phong mỹ tục của dân tộc được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Cần phải nghiêm trị đối với bị cáo áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên về hình phạt có phần nghiêm khắc.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền

nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng thu giữ của Trần Hồng P do liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[12] Đối với 03 bao cao su đã qua sử dụng, 01 bao cao su chưa qua sử dụng do không có giá trị kinh tế nên cần cho tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, số Imei 356592102974785, bên trong lắp số sim: 0981427391 thu giữ của Trần Hồng P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony SOV37 màu xanh, có số IMEI 354749091085062 thu giữ của Nguyễn Đình N; 01 điện thoại Iphone 11 promax, màu vàng, IMEI: 352844114541381 bên trong lắp thẻ sim số 0338410970 thu giữ của Trần Thị Kim T; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, số Imei: 350627794051009, lắp sim 08880074861 thu giữ của Vi Trần Thùy D có liên quan đến hành vi phạm tội, có giá trị kinh tế nên cần cho tịch thu sung công.

[14] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei 1 352051379540005, Imei 2 352051379681098, bên trong có lắp số sim 0565925555 thu giữ của Trần Hồng P không liên quan đến hành vi phạm tội nên xét thấy cần trả lại cho bị cáo Trần Hồng P là có căn cứ.

- Về vấn đề khác:

[15] Đối với hành vi “mua dâm” của Nguyễn Đình N và Vũ Quang H là vi phạm hành chính, ngày 07/01/2023, Công an huyện Gia Lâm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với N và Hoàng theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021: mức phạt 1.500.000 đồng/ người là phù hợp với quy định của pháp luật.

[16] Đối với hành vi “bán dâm” của Vi Trần Thùy D và Trần Thị Kim T ngày 07/01/2023, Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với D và T theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021: mức phạt 400.000 đồng/ người là phù hợp với quy định của pháp luật.

[17] Đối với Nguyễn Mạnh C, SN: 1991, trú tại: Tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội là người đã cho Vũ Quang H thuê căn hộ số 1003 - S210, khu đô thị Vinhomes Ocean park thuộc địa phận xã Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội, ngày 07/01/2023, khi cho Hoàng thuê phòng, C không biết mục đích của Hoàng thuê căn hộ trên để Hoàng và N mua bán dâm với D, T nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm không có xử lý là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[18] Đối với đối tượng có tên “Candy” mà Vi Trần Thùy D khai là người đã giới thiệu D đến làm nhân viên bán dâm cho P. Do không rõ về nhân thân nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm không có cơ sở để làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[19] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về án phí:

[20] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[21] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Hồng P 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2023 về tội: “Môi giới mại dâm”.

2. Về hình phạt bổ sung: Không

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.000.000 thu giữ của Trần Hồng P. (Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên lai thu tiền số 55451 ngày 08/5/2023).

+ Tịch thu, tiêu hủy đối với 03 bao cao su đã qua sử dụng, 01 bao cao su chưa qua sử dụng;

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, số Imei 356592102974785, bên trong lắp số sim: 0981427391 thu giữ của Trần Hồng P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony SOV37 màu xanh, có số IMEI 354749091085062 thu giữ của Nguyễn Đình N; 01 điện thoại Iphone 11 promax, màu vàng, IMEI: 352844114541381 bên trong lắp thẻ sim số 0338410970 thu giữ của Trần Thị Kim T; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, số Imei: 350627794051009, lắp sim 08880074861 thu giữ của Vi Trần Thùy D.

+ Trả lại cho Trần Hồng P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei 1 352051379540005, Imei 2 352051379681098, bên trong có lắp số sim 0565925555.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Hồng P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
- VKS nhân dân huyện Gia Lâm
- Công an huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm
- TAND thành phố Hà Nội.
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội.
- Lưu

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân